

PHỤ LỤC CHI TIẾT

Danh sách các mặt hàng xuất khẩu có rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp

(Kèm theo công văn số /BCT-PVTM ngày tháng năm 2026)

1. Nhóm hàng gỗ và sản phẩm gỗ

- Ghế bọc đệm có khung bằng gỗ (Seats with Wooden Frames, Upholstered) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 9401.61

Hoa Kỳ chưa áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với sản phẩm ghế bọc đệm có khung bằng gỗ. Tuy nhiên, từ ngày 14/10/2025, sản phẩm này chịu mức thuế 25% theo Mục 232 áp dụng đối với tất cả các nước.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu ghế bọc đệm có khung bằng gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 1,86 tỷ USD, giảm 6,7% so với cùng kỳ năm 2025 (1,99 tỷ USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 61,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (3,02 tỷ USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Hoa Kỳ, tiếp theo là Mê-hi-cô và Trung Quốc.

Với tỷ trọng lớn mặt hàng ghế bọc đệm có khung bằng gỗ có thể tiếp tục nằm trong diện theo dõi của cơ quan điều tra và ngành sản xuất Hoa Kỳ, kể cả khi kim ngạch giảm so với cùng kỳ. Doanh nghiệp cần chú trọng kiểm soát xuất xứ nguyên liệu, bảo đảm khả năng truy xuất nguồn gốc, minh bạch giá bán, chi phí sản xuất và lưu giữ đầy đủ hồ sơ để sẵn sàng hợp tác khi phát sinh vụ việc.

- Đồ nội thất phòng ngủ bằng gỗ (Bedroom Furniture) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Các mã HS tham khảo: 9403.50, 9403.90

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với đồ nội thất phòng ngủ bằng gỗ nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2005.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất phòng ngủ của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 892,9 triệu USD, giảm 21,1% so với cùng kỳ năm 2025 (1,13 tỷ USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 56,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (1,58 tỷ USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Hoa Kỳ, tiếp theo là Ma-lai-xi-a và I-ta-li-a.

Với thị phần lớn và vị thế cạnh tranh đáng kể tại thị trường Hoa Kỳ, mặt hàng đồ nội thất phòng ngủ cần tiếp tục được theo dõi rủi ro bị cơ quan chức năng điều tra phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp cần rà soát nguồn cung nguyên liệu, đánh giá mức độ phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu từ Trung Quốc và lưu giữ đầy đủ hồ sơ theo từng công đoạn sản xuất để chứng minh xuất xứ hàng hóa, chủ động ứng phó với rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại.

- Ván ép gỗ cứng (Hardwood plywood) xuất khẩu sang EU

Các mã HS tham khảo: 4412.31; 4412.33; 4412.34.

EU đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với ván ép gỗ cứng có xuất xứ từ Trung Quốc.

Trong 7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu ván ép gỗ cứng của Việt Nam sang EU đạt 129,85 triệu USD, chiếm 26,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU (485,69 triệu USD). Kim ngạch xuất khẩu tăng 710,7% so với cùng kỳ năm 2025. Việt Nam là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường EU, tiếp theo là U-crai-na, Ga-bông, In-đô-nê-xi-a và Kazakhstan.

Sản phẩm này đang có tỷ trọng lớn trong tổng nhập khẩu của EU, vì vậy tồn tại khả năng EU khởi xướng điều tra PVTM đối với mặt hàng này nhập khẩu từ Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh EU đang áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cùng loại có xuất xứ từ Trung Quốc.

- Thanh nẹp gỗ và sản phẩm gia công gỗ (Wood Mouldings, Millwork Products) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Các mã HS tham khảo: 4409.10, 4409.22, 4409.29

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm tương tự nhập khẩu từ Trung Quốc và thuế chống bán phá giá đối với Bra-xin.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thanh nẹp gỗ và sản phẩm gia công gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 33,8 triệu USD, giảm 39,3% so với cùng kỳ năm 2025 (55,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 13% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (260 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Hoa Kỳ sau Mê-hi-cô.

Mặc dù kim ngạch giảm so với cùng kỳ, Việt Nam vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể nên có rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại, đặc biệt nếu xuất khẩu tăng trở lại.

Doanh nghiệp cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc, đồng thời bảo đảm nguồn gốc nguyên liệu rõ ràng, minh bạch và quy trình sản xuất, nhằm giảm thiểu rủi ro điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại.

2. Nhóm hàng thép và sản phẩm thép

- Thép cuộn và thép tấm cán nóng (Hot-rolled Steel Sheets and Coils) xuất khẩu sang In-đô-nê-xi-a

Các mã HS tham khảo: 7208.10, 7208.25, 7208.26, 7208.27, 7208.36, 7208.37, 7208.38, 7208.39, 7208.90

In-đô-nê-xi-a đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép cuộn và thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc, Ấn Độ, Nga, Ca-dắc-xtan, Bê-la-rút, Đài Loan (Trung Quốc) và Thái Lan (gia hạn từ tháng 1/2025 đến năm 2030), đồng thời mở thêm cuộc điều tra chống bán phá giá mới đối với thép cuộn và thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc trong năm 2025.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thép cuộn và thép tấm cán nóng của Việt Nam sang In-đô-nê-xi-a đạt 79,7 triệu USD, giảm 14,9% so với cùng kỳ năm 2025 (93,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 26,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a (304,6 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường In-đô-nê-xi-a sau Nhật Bản.

Mặc dù kim ngạch giảm so với cùng kỳ, Việt Nam vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm xuất khẩu, đồng thời bảo đảm minh bạch trong quá trình sản xuất tại Việt Nam nhằm hạn chế rủi ro bị điều tra chống lẩn tránh.

- Cáp thép dự ứng lực (Prestressed Concrete Steel Wire Strand) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 7312.10

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với dây thép dự ứng lực cho bê tông nhập khẩu từ Trung Quốc và thuế chống bán phá giá đối với 15 nước, vùng lãnh thổ khác như Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Đài Loan (Trung Quốc), Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Ban Nha; biện pháp được gia hạn vào tháng 5/2026.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu dây thép dự ứng lực cho bê tông của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 19,3 triệu USD, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2025 (19,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 35,5% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (54,4 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Hoa Kỳ, tiếp theo là Ma-lai-xi-a và Bồ Đào Nha.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu tăng nhẹ nhưng Việt Nam vẫn là nhà cung cấp lớn nhất tại Hoa Kỳ, cho thấy vị thế đáng kể trên thị trường. Hoa Kỳ từng điều tra và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với dây thép dự ứng lực từ nhiều nước, do đó mặt hàng này cần được tiếp tục theo dõi rủi ro phát sinh điều tra mới.

- Nắp hộp kim loại dễ mở bằng thiếc lá, bao gồm thiếc lá mạ điện phân (Easy-open Ends of Tinplate, Including Electrolytic Tinplate) xuất khẩu sang Ấn Độ

Mã HS tham khảo: 8309.90

Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm nắp hộp kim loại dễ mở bằng thiếc lá, bao gồm thiếc lá mạ điện phân từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu nắp hộp kim loại dễ mở bằng thiếc lá, bao gồm thiếc lá mạ điện của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 19,2 triệu USD, tăng 138,1% so với cùng kỳ năm 2025 (8,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 20,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (95,1 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Ấn Độ sau UAE.

Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ấn Độ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này của Việt Nam trong thời gian tới. Trong bối cảnh xu hướng dịch chuyển đơn hàng khỏi Trung Quốc, doanh nghiệp cần kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc nguyên liệu, minh bạch chuỗi cung ứng và lưu giữ đầy đủ hồ sơ sản xuất, xuất xứ.

- Thép mạ hợp kim nhôm- kẽm (Cold-rolled Steel Sheet Hot-dip Plated or Coated with Aluminium-zinc Alloys) xuất khẩu sang Thái Lan

Các mã HS tham khảo: 7210.61, 7212.50, 7225.99, 7226.99

Thái Lan đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép tấm cán nguội mạ hợp kim nhôm - kẽm nhập khẩu từ Trung Quốc (vụ việc AD1030) và đang điều tra

chống lẫn tránh đối với thép mạ hợp kim kẽm - nhôm - magie nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thép tấm cán nguội được mạ hoặc phủ nhúng nóng bằng hợp kim nhôm-kẽm của Việt Nam sang Thái Lan đạt 11,7 triệu USD, tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2025 (9,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 30% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Thái Lan (39 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Thái Lan sau Trung Quốc và Nhật Bản.

Do kim ngạch và thị phần đang tăng, mặt hàng cần được theo dõi rủi ro phát sinh điều tra phòng vệ thương mại.

- Vở bình ga xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 7311.00

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với vở bình ga bằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc và thuế chống bán phá giá đối với Thái Lan từ năm 2019.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu vở bình ga của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 9,7 triệu USD, giảm 24,7% so với cùng kỳ năm 2025 (12,9 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 4,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (213,3 triệu USD).

Hiện tỷ trọng của Việt Nam chưa lớn, doanh nghiệp cần tiếp tục theo dõi diễn biến xuất khẩu để kịp thời ứng phó nếu kim ngạch tăng trở lại, doanh nghiệp cần hạn chế sử dụng nguyên liệu, bán thành phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, bảo đảm hàm lượng sản xuất tại Việt Nam và lưu giữ đầy đủ hồ sơ chứng minh xuất xứ để phòng ngừa rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại.

- Thép cọc cừ (Piling Pipe) xuất khẩu sang Ca-na-đa

Các mã HS tham khảo: 7306.30, 7306.40, 7306.50

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với thép cọc cừ nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thép cọc cừ của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 8,2 triệu USD, tăng 58,1% so với cùng kỳ năm 2025 (5,2 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 6,3% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng

loại của Ca-na-đa (131,1 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ, Đài Loan (Trung Quốc) và Hàn Quốc.

Kim ngạch tăng nhanh có thể khiến sản phẩm thép cọc cừ được Ca-na-đa đưa vào diện theo dõi nếu xu hướng này tiếp tục gia tăng. Đặc biệt, Ca-na-đa đã áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số loại ống thép, trong đó có sản phẩm liên quan đến ống thép đóng cọc, nên doanh nghiệp cần chủ động theo dõi diễn biến điều tra và chính sách nhập khẩu.

- Mặt bích bằng thép không gỉ (Stainless Steel Flanges) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 7307.21

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với mặt bích bằng thép không gỉ nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ từ năm 2018.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 8 triệu USD, giảm 23,8% so với cùng kỳ năm 2025 (10,5 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 5,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (144,1 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Hoa Kỳ sau Ấn Độ và I-ta-li-a.

Mặc dù kim ngạch giảm so với cùng kỳ nhưng Việt Nam vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể nên có rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm xuất khẩu, đồng thời bảo đảm khả năng chứng minh quá trình sản xuất tại Việt Nam nhằm hạn chế rủi ro bị điều tra.

- Thép hình rỗng dùng làm kết cấu (Hollow Structural Sections) xuất khẩu sang Ca-na-đa

Các mã HS tham khảo: 7306.30, 7306.50, 7306.61

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thép hình rỗng dùng làm kết cấu nhập khẩu từ Hàn Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thép hình rỗng dùng làm kết cấu của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 7,3 triệu USD, tăng 36% so với cùng kỳ năm 2025 (5,4 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 5,2% tổng kim ngạch nhập khẩu

sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa (139,5 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ, Ấn Độ và Nhật Bản.

Trong bối cảnh Ca-na-đa đã áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm thép, rủi ro phát sinh điều tra mới đối với mặt hàng thép hình rỗng dùng làm kết cấu cần được lưu ý nếu xuất khẩu tiếp tục tăng. Doanh nghiệp cần kiểm soát chặt chẽ xuất xứ nguyên liệu, quy trình sản xuất, giá xuất khẩu và lưu giữ đầy đủ hồ sơ để chủ động ứng phó khi có yêu cầu xác minh hoặc điều tra.

- Dây vi hàn (Micro Wire for Welding) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Các mã HS tham khảo: 7229.20, 7229.90, 8311.90

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với dây vi hàn nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu dây vi hàn của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 5,5 triệu USD, giảm 7,2% so với cùng kỳ năm 2025 (5,9 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 7,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (69,4 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Mê-hi-cô sau Nhật Bản, Hàn Quốc và Hoa Kỳ.

Doanh nghiệp cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm xuất khẩu, đồng thời bảo đảm minh bạch trong quá trình sản xuất tại Việt Nam nhằm hạn chế nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh.

- Dây đai thép (Steel Strapping) xuất khẩu sang Ca-na-đa

Các mã HS tham khảo: 7212.20, 7212.30, 7212.40

Từ tháng 1/2026, Ca-na-đa áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với dây đai thép nhập khẩu từ Trung Quốc và áp dụng thuế chống bán phá giá đối với Thổ Nhĩ Kỳ. Sản phẩm của Việt Nam bị điều tra trong cùng vụ việc nhưng đã được chấm dứt điều tra do lượng nhập khẩu không đáng kể.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu dây đai thép của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 3,5 triệu USD, tăng gấp 3,4 lần so với cùng kỳ năm 2025 (1,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 4,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa (75,1 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Sản phẩm dây đai thép của Việt Nam đã từng là đối tượng điều tra phòng vệ thương mại tại Ca-na-đa, vì vậy rủi ro bị tái điều tra hoặc mở rộng điều tra, nhất là khi kim ngạch tăng nhanh như hiện nay. Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ca-na-đa khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này của Việt Nam trong thời gian tới.

- Thanh thép định hình làm khung trần nhà (Ceiling steel framing members) xuất khẩu sang Úc

Các mã HS tham khảo: 7216.61, 7216.69, 7216.91, 7308.90

Tháng 2/2026, Úc đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm thanh thép định hình làm khung trần nhà nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thanh thép định hình làm khung trần nhà của Việt Nam sang Úc đạt 3,4 triệu USD, giảm 33,3% so với cùng kỳ năm 2025 (5,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 7,3% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc (46,2 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Úc sau Trung Quốc.

Trong bối cảnh Úc theo dõi và điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm thép nhập khẩu, mặt hàng thanh thép định hình làm khung trần nhà cần được tiếp tục giám sát nhằm kịp thời nhận diện rủi ro phát sinh vụ việc mới. Doanh nghiệp cần minh bạch xuất xứ nguyên liệu, kiểm soát giá xuất khẩu và lưu giữ đầy đủ hồ sơ sản xuất, mua bán để sẵn sàng giải trình khi cơ quan chức năng yêu cầu.

- Chậu rửa bằng thép không gỉ (Stainless Steel Sinks) xuất khẩu sang Ca-na-đa

Mã HS tham khảo: 7324.10

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với chậu rửa bằng thép không gỉ nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2012.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu chậu rửa bằng thép không gỉ của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 3,2 triệu USD, giảm 1,9% so với cùng kỳ năm 2025 (3,3 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 11,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa (28,3 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Ca-na-đa sau Trung Quốc và Hoa Kỳ.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu giảm nhẹ, Việt Nam vẫn chiếm thị phần lớn và là nhà cung cấp lớn thứ ba tại Ca-na-đa. Doanh nghiệp cần chú trọng truy xuất nguồn gốc thép đầu vào, minh bạch các công đoạn gia công và lưu giữ đầy đủ hồ sơ sản xuất để chứng minh xuất xứ Việt Nam, qua đó chủ động ứng phó với nguy cơ bị nghi ngờ chuyển tải hoặc điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại.

- *Kệ thép chứa pallet (Steel Pallet Racking) xuất khẩu sang Úc*

Mã HS tham khảo: 7308.90

Úc đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với kệ thép chứa pallet nhập khẩu từ Trung Quốc và Ma-lai-xi-a từ năm 2019; biện pháp được gia hạn vào năm 2024.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu kệ thép chứa pallet của Việt Nam sang Úc đạt 2,8 triệu USD, giảm 16,4% so với cùng kỳ năm 2025 (3,4 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 4,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc (59,4 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Úc sau Trung Quốc, Ma-lai-xi-a và Thổ Nhĩ Kỳ.

Doanh nghiệp cần theo dõi biến động nhập khẩu và chính sách thương mại của Úc đối với sản phẩm kệ kho bằng thép, nhất là khi các nguồn cung cạnh tranh như Trung Quốc, Ma-lai-xi-a và Thổ Nhĩ Kỳ đang chiếm vị trí cao hơn. Đồng thời, cần rà soát mã HS, tiêu chuẩn kỹ thuật và hồ sơ xuất xứ để bảo đảm tuân thủ quy định nhập khẩu của Úc, hạn chế rủi ro phát sinh khi hàng hóa bị kiểm tra hoặc xác minh.

- *Xích mắt nối và các bộ phận của xích (Articulated Link Chain and Parts Thereof) xuất khẩu sang Thổ Nhĩ Kỳ*

Các mã HS tham khảo: 7315.11, 7315.12, 7315.19

Thổ Nhĩ Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với xích nhập khẩu từ Trung Quốc và mở rộng biện pháp sang hàng hóa từ Đài Loan (Trung Quốc), Ma-lai-xi-a, Hàn Quốc, Ấn Độ, Xri Lan-ca, Thái Lan và EU sau các cuộc điều tra chống lẩn tránh.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu xích mắt nối và các bộ phận của xích của Việt Nam sang Thổ Nhĩ Kỳ đạt 2,8 triệu USD, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025 (199,4 nghìn USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 9,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Thổ Nhĩ Kỳ (28,9 triệu USD). Việt Nam

đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Thổ Nhĩ Kỳ sau Đức, Trung Quốc và I-ta-li-a.

Mặc dù tỷ trọng của Việt Nam chưa lớn nhưng do sản phẩm này nhập khẩu từ Trung Quốc đang bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, doanh nghiệp cần hạn chế sử dụng nguyên liệu, bán thành phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc phòng ngừa rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại.

- *Đinh thép (Steel Nails) xuất khẩu sang Mê-hi-cô*

Mã HS tham khảo: 7317.00

Mê-hi-cô đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với đinh thép nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2025.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu đinh thép của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 1,9 triệu USD, tăng 688,5% so với cùng kỳ năm 2025 (235,6 nghìn USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 8,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (20,9 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Mê-hi-cô sau Trung Quốc, Thụy Sĩ và Hoa Kỳ.

Mức tăng trưởng xuất khẩu đinh thép Việt Nam đang mở rộng nhanh tại thị trường Mê-hi-cô, đồng thời có thể thu hút sự quan tâm của các nhà sản xuất trong nước. Doanh nghiệp cần theo dõi sát diễn biến nhập khẩu, giá bán và phản ứng của ngành sản xuất để kịp thời nhận diện rủi ro phát sinh yêu cầu điều tra phòng vệ thương mại.

3. Nhóm hàng các sản phẩm kim loại khác

- *Nhôm thanh định hình (Aluminum Extrusions) xuất khẩu sang Ca-na-đa*

Các mã HS tham khảo: 7604.10, 7604.21, 7604.29, 7608.10, 7608.20, 7610.10, 7610.90

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với nhôm thanh định hình nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2009.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu nhôm thanh định hình của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 61,1 triệu USD, tăng 19,4% so với cùng kỳ năm 2025 (51,2 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 8,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản

phẩm cùng loại của Ca-na-đa (723,3 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Với tỷ trọng ở mức đáng kể và kim ngạch có xu hướng tăng, doanh nghiệp cần chủ động theo dõi diễn biến của ngành sản xuất Ca-na-đa để kịp thời nhận diện rủi ro phát sinh điều tra phòng vệ thương mại.

- *Nhôm thanh định hình (Aluminium Extrusions) xuất khẩu sang Úc*

Các mã HS tham khảo: 7604.10, 7604.21, 7604.29, 7608.10, 7608.20, 7610.10, 7610.90

Úc đang áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với nhôm thanh định hình nhập khẩu từ Trung Quốc (từ năm 2010) và có áp dụng biện pháp PVTM đối với sản phẩm nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a (đang được rà soát). Sản phẩm của Việt Nam từng bị Úc áp thuế chống bán phá giá từ năm 2017, biện pháp đã hết hiệu lực từ tháng 6/2022.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu nhôm thanh định hình của Việt Nam sang Úc đạt 42,1 triệu USD, tăng 134,9% so với cùng kỳ năm 2025 (17,9 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 4,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc (924,7 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Úc sau Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a.

Với kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh và thị phần đáng kể, mặt hàng này cần được theo dõi rủi ro Úc khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại hoặc tái điều tra do Việt Nam từng là đối tượng điều tra. Doanh nghiệp cần kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, đặc biệt nguyên liệu nhập khẩu từ Trung Quốc.

- *Ống đồng (Copper Tube) xuất khẩu sang Ca-na-đa*

Mã HS tham khảo: 7411.10

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với ống đồng nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Mê-hi-cô, Bra-xin và Hy Lạp, biện pháp được gia hạn vào năm 2025.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu ống đồng của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 32,9 triệu USD, tăng 77,6% so với cùng kỳ năm 2025 (18,5 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 35,1% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm

cùng loại của Ca-na-đa (94 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Ca-na-đa, tiếp theo là Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Với kim ngạch tăng nhanh và có tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ca-na-đa khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng ống đồng của Việt Nam trong thời gian tới.

- Ferô silic mangan (Ferro-silicon Manganese) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Mã HS tham khảo: 7202.30

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá (16,59%) đối với ferô silic mangan nhập khẩu từ U-crai-na.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu ferô silic mangan của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 2 triệu USD, giảm 45,5% so với cùng kỳ năm 2025 (3,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 58,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (3,4 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Mê-hi-cô, tiếp theo là Na Uy và Nam Phi.

Với thị phần và xu thế dẫn đầu, mặt hàng hợp kim fero silic ma ferô silic mangan cần có thể nằm trong diện theo dõi của cơ quan điều tra và ngành sản xuất Mê-hi-cô, kể cả khi kim ngạch giảm so với cùng kỳ. Doanh nghiệp cần bảo đảm tính minh bạch về giá bán, chi phí sản xuất, nguồn gốc nguyên liệu và lưu giữ đầy đủ hồ sơ liên quan để giảm thiểu rủi ro khi phát sinh điều tra.

4. Nhóm hàng vật liệu

- Kính cường lực dùng cho thiết bị gia dụng (Toughened Glass for Home Appliances) xuất khẩu sang Ấn Độ

Các mã HS tham khảo: 7007.19, 7007.29, 7013.49, 7013.99, 7019.90, 7020.00

Ấn Độ đã điều tra và kiến nghị áp thuế chống bán phá giá đối với kính cường lực dùng cho thiết bị gia dụng nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu kính cường lực dùng cho thiết bị gia dụng của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 130,3 triệu USD, tăng gấp 9,6 lần so với cùng kỳ năm 2025 (13,5 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 11,3% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (1,15 tỷ USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Ấn Độ sau Trung Quốc và Ma-lai-xi-a.

Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ấn Độ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng kính cường lực dùng cho thiết bị gia dụng của Việt Nam trong thời gian tới.

- Kính nổi trong suốt (Clear Float Glass) xuất khẩu sang Ấn Độ

Các mã HS tham khảo: 7005.10, 7005.21, 7005.29

Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với kính nổi trong suốt nhập khẩu từ nhiều nước như Trung Quốc, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Băng-la-đét, Pa-ki-xtan, UAE và Ả-rập Xê-út. Tháng 9/2026, cơ quan điều tra Ấn Độ tiếp tục kiến nghị áp thuế chống trợ cấp (8,58% - 15,66%) đối với kính nổi trong suốt nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu kính nổi trong suốt của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 52,7 triệu USD, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2025 (50,4 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 29,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (176,9 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Ấn Độ sau Ma-lai-xi-a.

Với tỷ trọng ở mức đáng kể và kim ngạch có xu hướng tăng, doanh nghiệp cần theo dõi khả năng Ấn Độ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm kính nổi trong suốt.

- Thủy tinh nghiền (Frit) xuất khẩu sang In-đô-nê-xi-a

Các mã HS tham khảo: 3207.20, 3207.40

In-đô-nê-xi-a đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với thủy tinh nghiền nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2017.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu thủy tinh nghiền của Việt Nam sang In-đô-nê-xi-a đạt 16,5 triệu USD, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2025 (16,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 53% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a (31,2 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường In-đô-nê-xi-a, tiếp theo là Trung Quốc và Tây Ban Nha.

Với tỷ trọng lớn và kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh, mặt hàng thủy tinh nghiền có rủi ro bị In-đô-nê-xi-a tiến hành điều tra phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam cần chủ động rà soát chuỗi cung ứng và theo dõi chính

sách thương mại của In-đô-nê-xi-a để bảo vệ thị phần hiện có và tránh rủi ro pháp lý.

- Gạch ốp lát (*Ceramic Wall and Floor Coverings*) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Các mã HS tham khảo: 6907.21, 6907.22, 6907.23

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với gạch ốp lát nhập khẩu từ Trung Quốc; biện pháp được gia hạn vào năm 2023.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu gạch ốp lát của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 15,7 triệu USD, tăng 81,1% so với cùng kỳ năm 2025 (8,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 11,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (132,4 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Mê-hi-cô sau Tây Ban Nha, Ấn Độ và I-ta-li-a.

Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng gạch ốp lát của Việt Nam trong thời gian tới.

5. Nhóm sản phẩm công nghiệp chế tạo

- Lốp cao su dùng cho xe buýt hoặc xe tải (*Tyres for buses or lorries (new and retreaded)*) xuất khẩu sang EU

Mã HS tham khảo: 4011.20 (lốp mới); 4012.12 (lốp đắp lại).

EU đang áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với một số loại lốp cao su dùng cho xe buýt hoặc xe tải có xuất xứ từ Trung Quốc. Mức thuế được quy định theo từng nhà sản xuất, trong đó thuế chống bán phá giá dao động từ 0 đến 35,74 EUR/lốp và thuế chống trợ cấp dao động từ 3,75 đến 57,28.

Trong 7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu lốp cao su dùng cho xe buýt hoặc xe tải của Việt Nam sang EU đạt khoảng 241,96 triệu USD, tăng 31,2% so với cùng kỳ năm 2025 (184,47 triệu USD). Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam chiếm khoảng 19,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU, đạt khoảng 1,26 tỷ USD. Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường EU, sau Thái Lan và đứng trước Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc và Serbia.

Mặt hàng có quy mô xuất khẩu lớn và vị thế đáng kể tại thị trường EU, do đó cần tiếp tục theo dõi rủi ro phát sinh các vụ việc phòng vệ thương mại. Do EU đang áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số loại lốp có xuất xứ Trung Quốc, doanh nghiệp cần chú trọng kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, bảo đảm xuất xứ và hoạt động sản xuất thực chất tại Việt Nam, đồng thời lưu giữ đầy đủ hồ sơ để chứng minh nguồn gốc hàng hóa, hạn chế rủi ro bị điều tra chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại.

- Lốp xe tải và xe khách (Truck and Bus Tires) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 4011.20

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với lốp xe tải và xe khách nhập khẩu từ Trung Quốc và thuế chống bán phá giá đối với Thái Lan.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu lốp xe tải và xe khách của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 223,4 triệu USD, giảm 19,6% so với cùng kỳ năm 2025 (277,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 13% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (1,71 tỷ USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Hoa Kỳ sau Nhật Bản, Ca-na-đa và Thái Lan.

Với tỷ trọng kim ngạch ở mức đáng kể và đang có xu hướng tăng lên, các doanh nghiệp xuất khẩu cần theo dõi khả năng Hoa Kỳ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

- Lốp xe bơm hơi có đường kính từ 13 đến 22 inch (Pneumatic Tires, 13 to 22 Inches) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Các mã HS tham khảo: 4011.10, 4011.20

Mê-hi-cô đã điều tra chống bán phá giá đối với lốp xe bơm hơi có đường kính từ 13 đến 22 inch nhập khẩu từ Trung Quốc từ tháng 4/2023 và áp thuế tạm thời từ năm 2024.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu lốp xe bơm hơi có đường kính từ 13 đến 22 inch của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 195 triệu USD, tăng 89,9% so với cùng kỳ năm 2025 (102,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 14,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (1,32 tỷ USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Mê-hi-cô sau Hoa Kỳ.

Với kim ngạch tăng nhanh và có tỷ trọng đáng kể tại thị trường Mê-hi-cô, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng lốp xe bơm hơi có đường kính từ 13 đến 22 inch của Việt Nam trong thời gian tới.

- Máy giặt gia dụng cỡ lớn (Large Residential Washers) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 8450.20

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với máy giặt dân dụng cỡ lớn nhập khẩu từ Hàn Quốc, Trung Quốc và Mê-hi-cô. Biện pháp tự vệ toàn cầu mà Hoa Kỳ áp dụng đối với sản phẩm này đã hết hạn vào tháng 2/2023.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu máy giặt gia dụng cỡ lớn của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 93,5 triệu USD, giảm 37,4% so với cùng kỳ năm 2025 (149,4 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 15,3% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (609,4 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ tư tại thị trường Hoa Kỳ sau Thái Lan, Mê-hi-cô và Trung Quốc.

Mặc dù kim ngạch giảm so với cùng kỳ, Việt Nam vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể nên có rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm xuất khẩu, đồng thời bảo đảm quá trình sản xuất nhằm hạn chế rủi ro bị điều tra chống lẩn tránh.

- Phương tiện di chuyển cá nhân tốc độ thấp (Low-Speed Personal Transportation Vehicles) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 8703.10

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm phương tiện di chuyển cá nhân tốc độ thấp nhập khẩu từ Trung Quốc từ tháng 8/2025.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu phương tiện di chuyển cá nhân tốc độ thấp của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 72,7 triệu USD, tăng 373,8% so với cùng kỳ năm 2025 (15,3 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 72,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (100,7 triệu USD). Việt

Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Hoa Kỳ, tiếp theo là Thái Lan và Đài Loan (Trung Quốc).

Với tỷ trọng lớn và kim ngạch tăng nhanh, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Hoa Kỳ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

- Xe đạp điện (*Electric Bicycles*) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 8711.60

Hoa Kỳ chưa áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với xe đạp điện.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu xe đạp điện của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 27,5 triệu USD, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm 2025 (28,5 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 22% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ (124,8 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Hoa Kỳ sau Đài Loan (Trung Quốc).

Với tỷ trọng kim ngạch lớn, các doanh nghiệp xuất khẩu cần theo dõi khả năng Hoa Kỳ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

- Bút chì (*Pencils*) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Mã HS tham khảo: 9609.10

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với bút chì nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu bút chì của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 10,4 triệu USD, tăng 27,6% so với cùng kỳ năm 2025 (8,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 32,1% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (32,3 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Mê-hi-cô, tiếp theo là Trung Quốc và Phi-líp-pin.

Với thị phần lớn và vị thế cạnh tranh đáng kể tại thị trường Mê-hi-cô, mặt hàng bút chì cần tiếp tục được theo dõi về rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại.

- Khung gầm xe công-ten-nơ (*Container Chassis*) xuất khẩu sang Ca-na-đa

Mã HS tham khảo: 8716.39

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với khung gầm xe công-ten-nơ nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2022. Năm 2024 - 2025, Ca-na-đa đã điều tra chống lẫn tránh đối với sản phẩm nhập khẩu từ Việt Nam và kết luận không có hành vi lẫn tránh.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu khung gầm xe công-ten-nơ của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 2,7 triệu USD, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025 (416,5 nghìn USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 3,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa (86,3 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ ba tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Mặc dù kim ngạch của Việt Nam chiếm tỷ trọng chưa lớn nhưng các doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ca-na-đa khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng khung gầm xe công-ten-nơ của Việt Nam trong thời gian tới.

- Lớp radial có hoặc không kèm săm và yếm lốp, bao gồm lốp không săm (Radial Tyres, With or Without Tubes and/or Flaps, Including Tubeless Tyres) xuất khẩu sang Ấn Độ

Các mã HS tham khảo: 4011.20, 4012.90, 4013.10

Ấn Độ đã áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với lốp radial có hoặc không kèm săm và yếm lốp, bao gồm lốp không săm nhập khẩu từ Trung Quốc và đã xem xét áp thuế chống bán phá giá đối với lốp radial nhập khẩu từ Thái Lan.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu lốp radial có hoặc không kèm săm và yếm lốp, bao gồm lốp không săm của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 4 triệu USD, tăng 82,3% so với cùng kỳ năm 2025 (2,2 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 21,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (18,7 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Ấn Độ sau Thái Lan.

Với kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh và có tỷ trọng đáng kể tại thị trường Ấn Độ, mặt hàng lốp radial có hoặc không kèm săm và yếm lốp, bao gồm lốp không săm cần được tiếp tục theo dõi về rủi ro bị khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại trong thời gian tới.

- Xe đạp trẻ em (Children's Bicycles) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Mã HS tham khảo: 8712.00

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với xe đạp trẻ em nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu xe đạp trẻ em của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 3,3 triệu USD, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025 (1,1 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 11,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (29,7 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Mê-hi-cô sau Trung Quốc.

Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này của Việt Nam trong thời gian tới. Trong bối cảnh xu hướng dịch chuyển đơn hàng khỏi Trung Quốc, doanh nghiệp cần kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc nguyên liệu, minh bạch chuỗi cung ứng và lưu giữ đầy đủ hồ sơ sản xuất, xuất xứ để sẵn sàng giải trình khi cơ quan điều tra yêu cầu.

6. Nhóm hóa chất, nhựa và sản phẩm nhựa

- Hạt nhựa PET (Polyethylene Terephthalate) xuất khẩu sang Ấn Độ

Các mã HS tham khảo: 3907.61, 3907.69

Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với hạt nhựa PET nhập khẩu từ Trung Quốc, biện pháp được gia hạn vào năm 2026.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu hạt nhựa PET của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 103,4 triệu USD, tăng 148,6% so với cùng kỳ năm 2025 (41,6 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 38,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (268 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Ấn Độ, tiếp theo là Trung Quốc và Thái Lan.

Với tỷ trọng và kim ngạch tăng nhanh, mặt hàng hạt nhựa PET có mức độ rủi ro cao, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ấn Độ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

- Hạt nhựa PET (Polyethylene Terephthalate) xuất khẩu sang Ma-lai-xi-a

Mã HS tham khảo: 3907.61

Ma-lai-xi-a đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với hạt nhựa PET nhập khẩu từ Trung Quốc (2,29% - 11,74%) và In-đô-nê-xi-a (37,44%) từ tháng 5/2025, thời hạn 5 năm.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu hạt nhựa PET của Việt Nam sang Ma-lai-xi-a đạt 12,2 triệu USD, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025 (3,3 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 15,1% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ma-lai-xi-a (81 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Ma-lai-xi-a sau Trung Quốc.

Với kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh và thị phần đáng kể tại Ma-lai-xi-a, mặt hàng này cần được tiếp tục theo dõi rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp cần kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc nguyên liệu, minh bạch chuỗi cung ứng và lưu giữ đầy đủ hồ sơ sản xuất, xuất xứ để chủ động ứng phó với rủi ro điều tra.

- Theophylline và caffeine (Theophylline & Caffeine) xuất khẩu sang Ấn Độ

Mã HS tham khảo: 2939.30

Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với theophylline và caffeine nhập khẩu từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu theophylline và caffeine của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 8,2 triệu USD, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm 2025 (7,8 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 29% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (28,1 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Ấn Độ, tiếp theo là Trung Quốc và Đức.

Với thị phần lớn và vị thế cạnh tranh đáng kể tại thị trường Ấn Độ, mặt hàng này cần tiếp tục được theo dõi rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại.

- Màng nhựa lót bê tông (Concrete Underlay Film) xuất khẩu sang Úc

Các mã HS tham khảo: 3920.10, 3921.90

Úc đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với màng nhựa lót bê tông nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a từ tháng 12/2021 và đã tiến hành điều tra chống lẩn tránh đối với sản phẩm này.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu màng nhựa lót bê tông của Việt Nam sang Úc đạt 6,6 triệu USD, tăng 33,3% so với cùng kỳ năm 2025 (4,9 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 2,3% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Úc (282,7 triệu USD). Việt Nam chưa nằm trong nhóm 5 nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Úc; dẫn đầu là Trung Quốc, Ma-lai-xi-a và nhóm nguồn cung chưa xác định quốc gia.

Hiện tỷ trọng của Việt Nam chưa lớn. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần tiếp tục theo dõi diễn biến xuất khẩu để kịp thời ứng phó nếu kim ngạch tăng trở lại. Doanh nghiệp cần theo dõi sát diễn biến thị trường, chính sách thương mại của nước nhập khẩu và chủ động đa dạng hóa thị trường nhằm giảm thiểu rủi ro.

- Hạt nhựa PET (Polyethylene Terephthalate Resin) xuất khẩu sang Ca-na-đa

Các mã HS tham khảo: 3907.61, 3907.69

Năm 2025, Ca-na-đa đã điều tra chống bán phá giá đối với hạt nhựa PET nhập khẩu từ Trung Quốc và Pa-ki-xtan, đồng thời điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm từ Trung Quốc.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu hạt nhựa PET của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 6 triệu USD, tăng gấp 27,1 lần so với cùng kỳ năm 2025 (222,9 nghìn USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 5,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa (111,1 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ năm tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ, Ấn Độ, Pa-ki-xtan và Đài Loan (Trung Quốc).

Với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao có thể làm gia tăng sự chú ý của cơ quan chức năng Ca-na-đa đối với mặt hàng hạt nhựa PET. Doanh nghiệp cần rà soát quy trình sản xuất, đánh giá mức độ phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu từ Trung Quốc và chuẩn bị hồ sơ truy xuất nguồn gốc theo từng công đoạn để chứng minh hàng hóa đáp ứng quy tắc xuất xứ, chủ động ứng phó nếu phát sinh nghi vấn lẫn tránh thuế.

7. Nhóm xơ, sợi và hàng dệt

- Xơ polyester tổng hợp dạng ngắn (Polyester Staple Fiber) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Mã HS tham khảo: 5503.20

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với xơ polyester tổng hợp dạng ngắn nhập khẩu từ Trung Quốc, biện pháp được gia hạn vào tháng 8/2025.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu Xơ polyester tổng hợp dạng ngắn của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 27,6 triệu USD, tăng 122,2% so với cùng kỳ năm 2025 (12,4 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 39,3% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (70,1 triệu USD). Việt Nam

đang là nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường Mê-hi-cô, tiếp theo là Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Với tỷ trọng và kim ngạch tăng nhanh, xơ polyester tổng hợp dạng ngắn là mặt hàng có mức độ rủi ro cao, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm xơ polyester tổng hợp dạng ngắn của Việt Nam trong thời gian tới

- Sợi filament polyester dún (Polyester Filament Textured Textile) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Mã HS tham khảo: 5402.33

Mê-hi-cô đang áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sợi filament polyester dún nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu sợi filament polyester dún của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 5,1 triệu USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2025 (4,7 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 5,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (86,8 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Mê-hi-cô sau Trung Quốc.

Với tỷ trọng ở mức đáng kể và kim ngạch có xu hướng tăng, doanh nghiệp cần theo dõi khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm sợi filament polyester dún.

- Sợi filament tổng hợp (Synthetic Filament Yarn) xuất khẩu sang In-đô-nê-xi-a

Các mã HS tham khảo: 5402.33, 5402.46

In-đô-nê-xi-a đã điều tra chống bán phá giá đối với sợi filament tổng hợp (POY, DTY) nhập khẩu từ Trung Quốc; tháng 6/2025, Chính phủ In-đô-nê-xi-a quyết định chưa áp thuế nhưng ngành sản xuất trong nước vẫn tiếp tục kiến nghị áp dụng biện pháp.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu sợi filament tổng hợp của Việt Nam sang In-đô-nê-xi-a đạt 5,3 triệu USD, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2025 (4,8 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 2,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của In-đô-nê-xi-a (204,3 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung

cấp lớn thứ ba tại thị trường In-đô-nê-xi-a sau Trung Quốc và Đài Loan (Trung Quốc).

Với thị phần đáng kể và kim ngạch xuất khẩu có xu hướng tăng, mặt hàng sợi filament tổng hợp cần được theo dõi về rủi ro phát sinh điều tra phòng vệ thương mại tại In-đô-nê-xi-a. Doanh nghiệp cần rà soát cơ cấu nguồn cung nguyên liệu, theo dõi biến động đơn hàng và chuẩn bị đầy đủ chứng từ truy xuất nguồn gốc, hồ sơ sản xuất để chứng minh xuất xứ hàng hóa.

8. Một số mặt hàng khác

- Khung nhôm dùng cho tấm pin và mô-đun năng lượng mặt trời (Aluminium Frames for Solar Panels and Modules) xuất khẩu sang Ấn Độ

Các mã HS tham khảo: 7610.90, 7616.99

Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với khung nhôm dùng cho tấm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Trung Quốc từ tháng 12/2024.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu khung nhôm dùng cho tấm pin và mô-đun năng lượng mặt trời của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 187,4 triệu USD, tăng 132,1% so với cùng kỳ năm 2025 (80,8 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 19,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ấn Độ (957,7 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Ấn Độ sau Trung Quốc.

Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Ấn Độ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng khung nhôm dùng cho tấm pin và mô-đun năng lượng mặt trời của Việt Nam trong thời gian tới.

- Nến và các sản phẩm tương tự (Candles, tapers and the like) xuất khẩu sang EU

Mã HS tham khảo: 3406.00.

Ngày 27/01/2026, EU chính thức áp dụng thuế chống bán phá giá đối với nến và các sản phẩm tương tự có xuất xứ từ Trung Quốc theo Quy định thực thi (EU) 2026/157. Mức thuế áp dụng dao động từ 56,7% đến 60,3%.

Trong 7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu nến và các sản phẩm tương tự của Việt Nam sang EU đạt khoảng 106,64 triệu USD, tăng 421,3% so với cùng kỳ

năm 2025 (20,46 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 51,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU, đạt khoảng 206,09 triệu USD. Với tỷ trọng chiếm hơn một nửa thị trường nhập khẩu EU, Việt Nam có vị thế đáng kể trong hoạt động cung ứng mặt hàng này.

Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao và thị phần lớn có thể khiến mặt hàng này thu hút sự quan tâm của ngành sản xuất và cơ quan chức năng EU. Do đó mặt hàng này cần tiếp tục được theo dõi về rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại tại thị trường nhập khẩu.

- Dứa ngâm nước đường (Pineapple in Syrup) xuất khẩu sang Mê-hi-cô

Mã HS tham khảo: 2008.20

Mê-hi-cô đã áp dụng thuế chống bán phá giá 0,93 USD/kg đối với dứa ngâm nước đường nhập khẩu từ Thái Lan từ ngày 20/6/2026, thời hạn 5 năm.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu dứa ngâm nước đường của Việt Nam sang Mê-hi-cô đạt 7,6 triệu USD, tăng gấp 3,9 lần so với cùng kỳ năm 2025 (1,9 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 21,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô (35,3 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Mê-hi-cô sau Thái Lan.

Với kim ngạch tăng nhanh và tỷ trọng đáng kể, doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với mặt hàng dứa ngâm nước đường của Việt Nam trong thời gian tới. Doanh nghiệp cần theo dõi sát diễn biến thị trường, chính sách thương mại của nước nhập khẩu và chủ động đa dạng hóa thị trường nhằm giảm thiểu rủi ro.

- Bìa hồ sơ bằng giấy (Paper File Folders) xuất khẩu sang Hoa Kỳ

Mã HS tham khảo: 4820.30

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với bìa hồ sơ bằng giấy nhập khẩu từ Xri Lan-ca và thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm từ Cam-pu-chia (năm 2025 - 2026).

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu bìa hồ sơ bằng giấy của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt 10,2 triệu USD, giảm 14,8% so với cùng kỳ năm 2025 (12 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 14% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm

cùng loại của Hoa Kỳ (72,7 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ hai tại thị trường Hoa Kỳ sau Mê-hi-cô.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ, thị phần của Việt Nam vẫn ở mức đáng kể, do đó mặt hàng bìa hồ sơ bằng giấy cần tiếp tục được theo dõi về rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại tại thị trường nhập khẩu.

- *Đệm (Mattresses) xuất khẩu sang Ca-na-đa*

Các mã HS tham khảo: 9404.21, 9404.29, 9404.90

Ca-na-đa đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với đệm nằm nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2022.

7 tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu đệm nằm của Việt Nam sang Ca-na-đa đạt 7 triệu USD, giảm 33,7% so với cùng kỳ năm 2025 (10,6 triệu USD). Kim ngạch của Việt Nam chiếm 6,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Ca-na-đa (105 triệu USD). Việt Nam đang là nhà cung cấp lớn thứ năm tại thị trường Ca-na-đa sau Hoa Kỳ, Mê-hi-cô, Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a.

Tỷ trọng của Việt Nam chưa lớn nhưng doanh nghiệp vẫn cần tiếp tục theo dõi diễn biến xuất khẩu để kịp thời ứng phó nếu kim ngạch tăng trở lại. Doanh nghiệp cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc.